

Số: /BC-UBND

Ba Bích, ngày tháng 4 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả sản xuất vụ Đông Xuân 2022 – 2023 và kế hoạch sản xuất vụ Hè Thu năm 2023 trên địa bàn xã Ba Bích

Thực hiện Công văn số 617/UBND ngày 31/3/2023 của UBND huyện Ba To về việc báo cáo kết quả sản xuất vụ Đông Xuân 2022-2023;

UBND xã Ba Bích báo cáo kết quả sản xuất vụ Đông Xuân 2022-2023 và kế hoạch sản xuất vụ Hè Thu năm 2023 trên địa bàn xã Ba Bích với các nội dung cụ thể như sau:

I. Công tác chỉ đạo sản xuất

Công tác chỉ đạo, điều hành về chủ trương, biện pháp sản xuất có sự thống nhất từ xã đến thôn ngay từ đầu vụ; Người dân đã quan tâm nhiều hơn đến hiệu quả kinh tế trong sản xuất nông nghiệp cũng như gắn sản xuất hàng hóa với thị trường tiêu thụ; Công tác dự tính, dự báo, điều tra phát hiện và hướng dẫn phòng trừ sâu, bệnh kịp thời, cụ thể cho từng đối tượng (cây trồng); Công tác chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất và ứng dụng các mô hình đa dạng có hiệu quả; Công tác tiêm phòng và vệ sinh thú y, kiểm soát giết mổ, kiểm dịch động vật được tăng cường; Công tác tưới tiêu được quan tâm chú trọng.

Ngay từ đầu vụ, UBND xã ban hành thông báo về việc hướng dẫn lịch thời vụ, cơ cấu giống, giải pháp kỹ thuật trong sản xuất; công tác phòng chống dịch bệnh và đoi rét cho đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn xã Ba Bích; Trong đó tập trung chỉ đạo vệ sinh đồng ruộng, đắp bờ giữ nước, cày dầm, ngâm ruộng từ 10-15 ngày để hoại mục chất hữu cơ, diệt sạch cỏ dại, các mầm mống sâu bệnh; vận động nhân dân nạo vét, tu bổ kênh mương nội đồng; bố trí gieo sạ tập trung với những giống có cùng thời gian sinh trưởng cho từng cánh đồng, từng vùng, từng tuyến kênh, tạo thuận lợi trong chăm sóc, tưới tiêu, quản lý, phòng trừ sâu bệnh và cơ giới hóa khâu thu hoạch.

II. Kết quả sản xuất vụ Đông Xuân 2022-2023

1. Trồng trọt

a. Cây lúa

- Diện tích gieo sạ lúa sản xuất vụ Đông Xuân: **194** ha.

+ Kế hoạch gieo sạ: 194 (ha).

+ Thực hiện: 194 (ha).

Trong đó: - Diện tích lúa 2 vụ là: 190 ha.

- Diện tích lúa 01 vụ là: 04 ha.

+ Năng suất đạt: 56 tạ/ha.

+ Sản lượng đạt: 1.086,4 tấn.

- Cơ cấu giống: Giống chủ lực: KD đột biến, MT10, QNg 6 và QNg 11. Giống bổ sung: DT45, DH815-6, Thiên ưu 8, OM6976. Giống có triển vọng sản xuất thử: Bắc Thịnh, QNg500, Hương Xuân. Bước vào đầu vụ sản xuất nhân dân đã giao sạ cơ bản theo đúng lịch thời vụ, thường xuyên chăm sóc cây lúa sinh trưởng và phát triển tốt; đến nay vụ mùa đã thu hoạch xong. Bên cạnh đó, một số hộ dân còn gieo sạ chưa đúng lịch thời vụ, chuột gây hại, thời tiết nắng nóng cục bộ đã làm cho một số cánh đồng hiện nay thiếu nước tưới dẫn đến năng suất kém.

b. Cây hoa màu

- **Cây ngô:** Kế hoạch: 05 ha. Thực hiện: 03 ha. Năng suất đạt: 45 tạ/ha. Sản lượng đạt: 13,5 tấn.

Diện tích thực hiện không đạt vì nhiều lý do trong đó phong tục tập quán sản xuất cây ngô không phải là cây trồng chủ lực mà hộ dân chỉ thực hiện trồng xen để phục vụ nhu cầu của gia đình và phục vụ chăn nuôi.

- **Rau các loại:** Kế hoạch: 05 ha. Thực hiện: 05 ha. Năng suất đạt: 60 tạ/ha. Sản lượng đạt: 03 tấn. Nhìn chung trên địa bàn sản xuất rau màu khác vẫn còn rất ít diện tích không đáng kể chỉ phục vụ nhu cầu hộ gia đình.

- **Cây mỳ:** Diện tích Mỳ thu hoạch vụ 2022-2023: Thực hiện: 06 ha, năng suất: 100 tạ/ha; Sản lượng 60 tấn.

Diện tích trồng mỳ và thu hoạch không đạt là do giá cả thu mua mỳ nguyên liệu trên thị trường thấp, bấp bênh, đầu tư không có lãi, bà con không tiếp tục đầu tư mà trồng chủ yếu là phục vụ cho nhu cầu gia đình như làm thức ăn và chăn nuôi.

2. Chăn nuôi

- **Tổng đàn gia súc trên địa bàn xã là: 3.162 con.**

- **Trong đó:**

+ Trâu: **1.679** con.

+ Bò: **21** con.

+ Heo: **1.357** con.

+ Dê: **105** con.

- **Tổng đàn gia cầm: 10.000 con.**

Tình hình dịch bệnh hiện nay trên địa bàn xã chưa phát hiện có dịch bệnh xảy ra. Mặc dù UBND xã đã tuyên truyền nhưng phong tục thả rông, chuồng trại không được che kín vẫn chưa được khắc phục.

3. Thủy sản

- Diện tích nuôi trồng thủy sản trên địa bàn xã là 1,5 ha. Đạt 150 % so với NQ HĐND xã giao.

- Thủy sản được nuôi là các loại cá nước ngọt như: cá rô phi, cá trê, cá trắm cỏ, cá chép...nhưng nuôi thả chủ yếu là cá rô phi lai tuy nhiên nuôi thả nhỏ, lẻ chủ yếu là dùng trong gia đình, nên các hộ nuôi thả với mật độ thưa, thời điểm thả không đồng đều, thu hoạch lẻ tẻ và nuôi không đúng với quy trình kỹ thuật nên rất khó cho công tác kiểm tra sản xuất và thu hoạch thủy sản.

4. Đánh giá chung về kết quả, tồn tại

a. Kết quả đạt được

- Về chỉ đạo, điều hành có sự thống nhất giữa Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN xã về chủ trương, biện pháp chỉ đạo ngay từ đầu vụ.

- Công tác chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất được nông dân đồng tình hưởng ứng, việc xây dựng và thực hiện các mô hình ngày càng đa dạng và có hiệu quả.

- Người dân đã quan tâm nhiều hơn đến hiệu quả kinh tế trong sản xuất nông nghiệp cũng như gắn sản xuất với thị trường tiêu thụ; đã biết sử dụng những giống cây trồng phù hợp, giống đem lại năng suất cao (*Giống lúa: DH815-6, KD đột biến, OM6976, MT10, TH6, lúa lai TH3-3...*), cũng như việc áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất nên lúa cho năng suất cao.

- Công tác tưới tiêu được quan tâm chú trọng, UBND xã chủ động kiểm tra toàn bộ các công trình thủy lợi kiên cố về việc đóng ván phay, mở cống lấy nước đầu kênh, huy động nhân dân nạo vét kênh mương và đắp đập bồi đắp tận dụng tối đa về nguồn nước đảm bảo phục vụ việc tưới cho sản xuất năm 2022.

b. Hạn chế và nguyên nhân

- Công tác chuyển đổi cơ cấu mùa vụ, cây trồng UBND xã quan tâm, chỉ đạo, nhất là những vùng có 1 vụ lúa bắp bênh. (*hầu hết bỏ hoang ruộng, không chuyển đổi sang cây màu hoặc một số diện tích ruộng 1 vụ thiếu nước chuyển sang trồng keo không đúng qui định*). Vì vậy, diện tích các loại cây màu (*cây lạc, ngô, rau, đậu các loại, lang...*) không đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

- Công tác kiểm tra, rà soát, đối chiếu lại diện tích sản xuất thực tế của địa phương so với kết quả thống kê đất đai hằng năm về diện tích đất trồng lúa, đất trồng cây hằng năm khác chưa được quan tâm thực hiện; vì vậy, dẫn đến diện tích

sản xuất trồng trọt thấp hơn so với diện tích quy hoạch và theo diện tích thống kê đất đai hằng năm.

- Phát triển chăn nuôi chủ yếu theo hình thức tự phát, thiếu định hướng, không được thiết kế quy hoạch; giá thu mua thịt thương phẩm trên thị trường biến động, không ổn định, giá thức ăn tăng cao.

- Phương thức chăn nuôi chủ yếu nhỏ lẻ, phân tán và tự phát làm ảnh hưởng đến công tác quản lý giống, dịch tễ, tiêm phòng; hệ thống xử lý chất thải chăn nuôi chưa đáp ứng hết lượng chất thải gây ô nhiễm môi trường, nên ảnh hưởng đến đời sống sinh hoạt của người dân.

- Công tác chăn nuôi thú y, bảo vệ đàn gia súc, gia cầm còn bị động, chủ quan, nên tình trạng gia súc bị chết do đói rét xảy ra hầu hết trên địa bàn các thôn; công tác triển khai tiêm phòng vắc xin ở đàn gia súc, gia cầm còn chậm so với kế hoạch.

II. Kế hoạch sản xuất vụ Hè Thu năm 2023:

1. Trồng trọt

a. Cây Lúa:

Kế hoạch: 190 ha.

Thực hiện: 190 ha.

Năng suất: 55 Tạ/ha.

Sản lượng: 1.045 Tấn.

b. Cây hoa màu

- Cây Ngô:

Kế hoạch: 02 ha.

Thực hiện: 02 ha.

Năng suất: 45 Tạ/ha.

Sản lượng: 0,9 Tấn.

- Cây Mỳ:

Kế hoạch: 07 ha.

Thực hiện: 07 ha.

Năng suất: 100 Tạ/ha.

Sản lượng: 70 Tấn.

- Rau các loại:

Kế hoạch: 05 ha.

Thực hiện: 05 ha.

Diện tích thu hoạch: 05 ha.

Năng suất: 60 Tạ/ha.

Sản lượng: 30 Tấn.

c. Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng cạn vụ Hè thu 2023

- Tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện chuyển đổi cây trồng cạn, tổ chức gieo sạ đúng lịch thời vụ, cơ cấu giống phù hợp.

- Rà soát, xác định diện tích đất trồng lúa sang trồng các loại cây hằng năm; lập kế hoạch triển khai thực hiện chuyển đổi từ trồng lúa sang trồng các loại cây hằng năm vụ Hè Thu năm 2023.

- Tăng cường chuyển dịch cơ cấu cây trồng ở những diện tích ruộng bắp bênh sang trồng cây công nghiệp ngắn ngày như mía, ngô lai, đậu phụng để đạt được chỉ tiêu kế hoạch giao; tận dụng triệt để diện tích đất trồng, đất bãi bồi ven sông để canh tác các loại cây ngắn ngày; bố trí cây trồng hợp lý trên cơ sở sử dụng giống phù hợp, áp dụng các biện pháp thâm canh tiên tiến nhằm đem lại hiệu quả cao nhất trên một đơn vị diện tích.

2. Chăn nuôi

- Đàn Trâu: 1.750 con.

- Đàn Bò: 50 con (*Trong đó: Tỷ trọng bò lai sin đạt 0,2 %*);

- Đàn Heo: 1500 con.

- Đàn Dê: 150 con.

- Đàn Gia cầm: 15.000 con.

- Sản lượng thịt hơi xuất chuồng: Ước đạt 150 tấn.

Trên đây là báo cáo kết quả sản xuất vụ Đông Xuân 2022-2023 và kế hoạch sản xuất vụ Hè Thu năm 2023 trên địa bàn xã Ba Bích ./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng NN&PTNT;
- TT Đảng ủy, HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- MTTQVN và các hội đoàn thể xã;
- Lưu: VT

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Minh Tuấn